



Số: 4914CV-VPB

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2024

V/v: giải trình biến động lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2024 với 6 tháng năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

**Văn bản Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
6 tháng năm 2024 với 6 tháng năm 2023**

- Tên tổ chức:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ("VPBank")
- Mã chứng khoán:** VPB
- Địa chỉ:** 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại:** (84-24) 3928 8869
- Fax:** (84-24) 3928 8867
- Nội dung giải trình:**

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng xin giải trình về tình hình hoạt động kinh doanh hợp nhất và riêng lẻ trên báo cáo tài chính 6 tháng năm 2024 đã được soát xét bởi kiểm toán độc lập như sau:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Ngân hàng 6 tháng năm 2024 là 6.821.937 triệu đồng, tăng 504.477 triệu đồng, tương đương tăng 7,99% so với cùng kỳ 6 tháng năm 2023; Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con 6 tháng năm 2024 là 6.783.044 triệu đồng, tăng 2.681.094 triệu đồng, tương đương tăng 65,36% so với cùng kỳ 6 tháng năm 2023, nguyên nhân do các biến động về thu nhập và chi phí như sau:

	Biến động tăng/(giảm) (triệu đồng)	
	Riêng lẻ	Hợp nhất
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập lãi thuần	4.749.998	5.435.546
(Giảm)/Tăng lợi nhuận do (giảm)/tăng thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	(787.854)	111.472
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	971.221	1.055.357
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh	(70.658)	(235.986)
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư	107.146	165.825
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động khác	(1.065.304)	(2.124.829)
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ góp vốn mua cổ phần	138.567	-
(Giảm)/Tăng lợi nhuận do (tăng)/giảm chi phí hoạt động	(403.630)	303.911
Giảm lợi nhuận do tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(3.043.915)	(1.199.150)
Biến động lợi nhuận trước thuế	595.571	3.512.146
Biến động thuế thu nhập doanh nghiệp	(91.094)	(831.052)
Biến động lợi nhuận sau thuế	504.477	2.681.094



Handwritten mark

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng năm 2024 biến động so với cùng kỳ năm trước chủ yếu đến từ các nguyên nhân sau:

- Thu nhập lãi thuần riêng lẻ tăng 4.749.998 triệu đồng (tăng 38,00%) do thu nhập lãi của riêng ngân hàng mẹ tăng 2.185.573 triệu đồng trong khi chi phí lãi giảm 2.564.425 triệu đồng; Thu nhập lãi thuần hợp nhất tăng 5.435.546 triệu đồng (tăng 29,71%) do thu nhập lãi hợp nhất tăng 2.299.942 triệu đồng trong khi chi phí lãi giảm 3.135.604 triệu đồng;
- Thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư riêng lẻ là 389.704 triệu đồng, tăng 107.146 triệu đồng (tăng 37,92%); Thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư hợp nhất là 448,882 triệu đồng, tăng 165,825 triệu (tăng 58,58%) so với 6 tháng năm 2023;
- Thu nhập thuần từ hoạt động khác riêng lẻ giảm 1.065.304 triệu đồng (giảm 51,82%); Thu nhập thuần từ hoạt động khác hợp nhất giảm 2.124.829 triệu đồng (giảm 59,87%);
- Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần riêng lẻ tăng 138.567 triệu đồng do trong kỳ Ngân hàng mẹ nhận cổ tức từ công ty con;
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng riêng lẻ tăng 3.043.915 triệu đồng (tăng 61,84%) và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng hợp nhất tăng 1.199.150 triệu đồng (tăng 9,31%). Việc trích lập dự phòng được thực hiện trên cơ sở dư nợ tín dụng và phân loại nợ của khách hàng theo quy định về phân loại nợ và trích lập dự phòng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có hiệu lực tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

Do các nguyên nhân nêu trên, cùng với sự biến động trong thu nhập thuần của các hoạt động khác nên tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh trong 6 tháng năm 2024 của Ngân hàng riêng lẻ đạt 21.528.341 triệu đồng và tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đạt 29.547.644 triệu đồng; Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 8.492.780 triệu đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 8.674.340 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ đạt 6.821.937 triệu đồng, tăng 504.477 triệu đồng tương ứng tăng 7,99% và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đạt 6.783.044 triệu đồng, tăng 2.681.094 triệu đồng tương ứng tăng 65,36%.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng



Nguyễn Đức Vinh

